

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – BẠC LIÊU



# QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

*(Ban hành theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/04/2021)*

*Vĩnh Long, ngày 06 tháng 04 năm 2021*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Vĩnh Long, ngày 06 tháng 04 năm 2021*

## **QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

## MỤC LỤC

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh .....	3
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt .....	3
Điều 3. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.....	3
Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	6
Điều 5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị .....	7
Điều 6. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên.....	7
Điều 7. Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	8
Điều 8. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc .....	9
Điều 9. Quy định về đánh giá hàng năm, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác .....	10

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này được xây dựng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, quy định về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

## **Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt**

1. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán.
2. Công ty: là Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
3. HĐQT: là HĐQT
4. Ứng cử: là tự đề cử
5. BKS: là Ban kiểm soát
6. VSD: là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
7. Đại biểu: là Cổ đông, người đại diện (người được cổ đông ủy quyền)
8. Người phụ trách quản trị công ty: là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

## **Điều 3. Đại hội đồng cổ đông:**

### **1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:**

Thực hiện theo Điều 12,13 Điều lệ Công ty.

### **2. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:**

- a. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- b. HĐQT ban hành Nghị quyết về ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông và phải công bố thông tin chậm nhất hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.
- c. Thủ tục lập danh sách cổ đông của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD):
  - Chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng, Công ty phải gửi cho VSD thông báo về ngày đăng ký cuối cùng theo Mẫu 07 Quy chế số 197/QĐ-VSD ngày 29/09/2017 và các tài liệu kèm theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy chế số 197/QĐ-VSD ngày 29/09/2017.
  - VSD gửi cho Công ty danh sách cổ đông theo Quy chế số 197/QĐ-VSD ngày 29/09/2017.

### **3. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 18 Điều lệ Công ty.**

### **4. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:**

a. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được qui định rõ tại Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm liên hệ Công ty hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội (được đính kèm Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông gửi cho cổ đông) về Công ty.

b. Cổ đông đăng ký hình thức tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm:

- Tham dự và biểu quyết/bầu cử trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho một đại diện khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp. Việc ủy quyền thực hiện theo Điều 16 Điều lệ Công ty.
- Tham dự và biểu quyết/bầu cử thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.
- Các hình thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khác phù hợp với qui định của Pháp luật;
- Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

#### **5. Cách thức bỏ phiếu, cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu:**

Khi làm thủ tục đăng ký dự họp, Công ty cấp cho từng đại biểu có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của đại biểu và số phiếu biểu quyết/bầu cử của cổ đông đó.

Đại biểu đến sau khi cuộc họp đã khai mạc đến dự Đại hội đồng cổ đông muốn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại đại hội sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

##### **a. Cách thức bỏ phiếu và kiểm phiếu biểu quyết:**

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.
- Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu bầu cử/thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
- Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

##### **b. Cách thức bỏ phiếu và kiểm phiếu bầu cử:**

✚ Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu;
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ;

- Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi đại biểu được phát các phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:
  - + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;
  - + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng;
  - + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:** Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

- Nguyên tắc trúng cử:
  - + Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
  - + Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
  - + Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- ✦ Bầu cử theo phương thức biểu quyết:

- Thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 3 Quy chế này.

#### **c. Thông báo kết quả kiểm phiếu:**

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

### **6. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

a. Cổ đông biểu quyết phản đối không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 6 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

7. **Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:** được lập theo Điều 23 Điều lệ Công ty.
8. **Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:** được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp hoặc khi kết thúc kiểm phiếu lấy ý kiến.
9. **Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:**

a. Các trường hợp được lấy ý kiến bằng văn bản quy định tại khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
- Định hướng phát triển công ty;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Tổ chức, giải thể Công ty;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

**b. Quy trình lấy ý kiến bằng văn bản:**

- Việc chốt danh sách cổ đông có quyền biểu quyết thực hiện theo Khoản 2 Điều 3 Quy chế này.
- Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện theo Điều 22 Điều lệ Công ty.

**10. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị Quyết bằng hình thức trực tuyến**

- a. Về việc chốt danh sách cổ đông có quyền biểu quyết thực hiện theo Khoản 2 Điều 3 Quy chế này.
- b. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo Điều 18 Điều lệ Công ty.
- c. Cách thức đăng ký, Quy định chung, Quy định cụ thể tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thực hiện theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

**Điều 4. Hội đồng quản trị:**

**1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.**

Thực hiện theo Điều 27 Điều lệ Công ty.

**2. Thành phần và nhiệm kỳ, cơ cấu của thành viên Hội đồng quản trị:** thực hiện theo khoản 1, 2, 3 Điều 26 Điều lệ Công ty. Thành viên Hội đồng Quản trị trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp được quy định tại Khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.

**3. Cách thức ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị:**

a. Cổ đông, nhóm cổ đông được quyền ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:**

a. Danh sách ứng viên để bầu HĐQT phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

b. Trước khi bầu cử, mỗi đại biểu được phát phiếu bầu trên đó ghi mã số đại biểu, họ và tên của đại biểu và số phiếu bầu và danh sách các ứng viên.

c. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.

**5. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thực hiện theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020.**

#### **6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

**7. Công bố thông tin ứng viên thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty.**

#### **8. Thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.**

Thực hiện theo Điều 28 Điều lệ Công ty.

#### **Điều 5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Thông báo họp Hội đồng quản trị; Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị; Cách thức biểu quyết; Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị; Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị và Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều 30 Điều lệ Công ty.

#### **Điều 6. Ban kiểm soát:**

##### **1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.**

Theo Điều 39 Điều lệ Công ty.

##### **2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên ban kiểm soát :**

Thành viên ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.



**3. Cách thức ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Ban kiểm soát:**

a. Cổ đông, nhóm cổ đông được quyền ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty.

b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

**4. Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát:**

a. Danh sách ứng viên để bầu thành viên Ban kiểm soát phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

b. Trước khi bầu cử, mỗi đại biểu được phát phiếu bầu trên đó ghi mã số đại biểu, họ và tên của đại biểu và số phiếu bầu và danh sách các ứng viên.

c. Việc bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên Ban kiểm soát cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên ban kiểm soát cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.

**5. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm** trong các trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty.

**6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên:**

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

**7. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.**

Thực hiện theo Điều 41 Điều lệ Công ty.

**Điều 7. Giám đốc:**

**1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc:**

Theo khoản 2, khoản 4 Điều 34 Điều lệ Công ty.

**2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc Công ty.**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty.

**3. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.** Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**4. Ký hợp đồng lao động với Giám đốc:**

Thẩm quyền ký kết và quyết định các điều khoản của hợp đồng lao động được quy định tại Khoản 2 Điều 27 và Điều 34 Điều lệ Công ty. Một thành viên HĐQT được ủy quyền sẽ ký kết hợp đồng lao động với Giám đốc.

HĐQT có thể xem xét đưa vào thêm các điều khoản và các điều kiện khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc.

**5. Các trường hợp miễn nhiệm Giám đốc:**

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này;
- b. Có đơn từ chức;
- c. Vi phạm trách nhiệm và nghĩa vụ của người điều hành quy định tại Điều lệ Công ty;
- d. Không hoàn thành nhiệm vụ;
- e. Theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- f. Các đối tượng không được tham gia quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

**6. Công ty công bố thông tin bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc** trên website, cho các cơ quan hữu quan, Ủy ban Chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định hiện hành.

**Điều 8. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc**

**1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc được thực hiện theo Điều 30 Điều lệ Công ty và quy định sau:**

- a. Ban Kiểm soát được nhận thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và các tài liệu kèm theo cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.
- b. Trường hợp Giám đốc được mời tham dự cuộc họp HĐQT thì sẽ được nhận thông báo và các tài liệu kèm theo (nếu có).
- c. Biên bản họp HĐQT và nghị quyết của HĐQT được gửi đến Ban Kiểm soát và Giám đốc vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

**2. Yêu cầu phối hợp từ Ban kiểm soát:**

- a. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban Kiểm soát quan tâm. Yêu cầu tham dự họp Ban Kiểm soát phải được gửi bằng văn bản trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và các tài liệu kèm theo (nếu có).
- b. Biên bản họp của Ban Kiểm soát có sự tham gia của thành viên HĐQT và Giám đốc phải được gửi đến các thành viên tham dự cuộc họp.

**3. Trường hợp Ban Kiểm soát hoặc Giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT** thì phải gửi văn bản đến Chủ tịch HĐQT, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT theo thời hạn quy định tại Điều lệ Công ty.

**4. Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý, Giám đốc phải lập báo cáo gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát về:**

- a. Kết quả và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- b. Việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;
- c. Việc thực hiện nghị quyết HĐQT và các vấn đề HĐQT ủy quyền.

**5. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Giám đốc:**

a. HĐQT giám sát Giám đốc trong việc điều hành kinh doanh của Công ty; Ban Kiểm soát giám sát HĐQT và Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc vi phạm các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, nghị quyết của HĐQT thì cơ quan giám sát phải thông báo ngay bằng văn bản đến đối tượng vi phạm, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

b. Trường hợp HĐQT phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì HĐQT phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

c. Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho HĐQT, Giám đốc khi tiến hành các hoạt động kiểm tra tại Công ty trước 05 ngày làm việc.

**Điều 9. Quy định về đánh giá hàng năm, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác**

**1. Đánh giá hàng năm:**

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, Hội đồng Quản trị tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác.
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng Kiểm soát viên.

**2. Khen thưởng:**

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định việc trích quỹ khen thưởng đối với Hội đồng Quản trị, Giám đốc, người điều hành và Ban Kiểm soát.
- Căn cứ vào kết quả đánh giá hàng năm, Hội đồng Quản trị quyết định việc chi thưởng đối với các thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác.

**3. Kỷ luật:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Hội đồng Quản trị xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông quyết định kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Ban Kiểm soát xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông quyết định kỷ luật đối với Kiểm soát viên nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định kỷ luật đối với Giám đốc, người điều hành nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, kéo dài thời hạn nâng bậc lương, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Quy chế này gồm 09 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu nhất trí thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của quy định này. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế về quản trị công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM THỊ HỒNG HẠNH**

# PHỤ LỤC SỐ 01

## QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

### QUY CHẾ HƯỚNG DẪN THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYỂN VÀ THỰC HIỆN BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU

*(Ban hành kèm theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 04 năm 2021 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu)*

#### CHƯƠNG I

##### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của đại biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu (sau đây gọi là Công ty).

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

- a. “**Đại biểu**” là Cổ đông, đại diện ủy quyền (người được ủy quyền).
- b. “**Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**” là các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc Đại hội đồng cổ đông bất thường được tổ chức dưới hình thức *thông qua mạng internet* để thực hiện các quyền của mình (dự họp, biểu quyết/bầu cử).
- c. “**Bỏ phiếu điện tử**” là việc Đại biểu kết nối internet và thực hiện biểu quyết/bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định và thông báo.
- d. “**Hệ thống bỏ phiếu điện tử**” là hệ thống cung cấp cho đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- e. “**Yếu tố định danh**” là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.
- f. “**Sự kiện bất khả kháng**” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.
- g. “**Bầu dồn đều**” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà đại biểu dồn số phiếu cho 01 ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng. Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.
- h. “**Bầu ghi số**” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu bằng tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện.

## CHƯƠNG II

### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### **Điều 3. Điều kiện, cách thức Đại biểu tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử**

##### **a. Điều kiện tham gia:**

- Có tên trong danh sách cổ đông (DSCĐ) có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.
- Đại diện ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

##### **b. Yêu cầu kỹ thuật:**

- Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet...).

##### **c. Cách thức thực hiện:**

- Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp quy định tại Điều 4 Quy chế này để tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

#### **Điều 4. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử**

- a. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Hội đồng quản trị quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.
- b. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.
- c. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

#### **Điều 5. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại Điều 4 Quy chế này và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

#### **Điều 6. Quy định về ủy quyền trực tuyến**

- a. Cổ đông là cá nhân: Ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho duy nhất một cá nhân khác thay mặt tham dự và bỏ phiếu tại đại hội.
- b. Cổ đông là tổ chức: Ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu tối đa cho 03 người đại diện thay mặt tham dự và bỏ phiếu đại hội.
- c. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ

email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

- d. Hiệu lực của ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:
- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.
  - Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.
  - Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.
- e. Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.
- f. Hủy bỏ ủy quyền sẽ bị vô hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

#### **Điều 7. Cách thức bỏ phiếu điện tử**

##### **a. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:**

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc không ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

##### **b. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:**

- Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Nếu điều lệ Công ty không có quy định khác việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều hoặc bầu ghi số). Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

##### **c. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

#### **Điều 8. Thời gian bỏ phiếu điện tử**

Thời điểm bắt đầu và kết thúc việc bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại đại hội. Trong suốt khoảng thời gian này Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử để thực hiện việc bỏ phiếu, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

#### **Điều 9. Cách thức kiểm phiếu**

Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số thẻ tán thành, số thẻ không tán thành và số thẻ không ý kiến.

Biên bản kiểm phiếu là biên bản ghi nhận kết quả kiểm phiếu của tất cả các Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

#### **Điều 10. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại Điều 9 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 11. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hình thức thông qua**

- a. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội đồng cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.
- b. Hình thức thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của Công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông và phải phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham gia bỏ phiếu điện tử**

- a. Được biểu quyết, bầu cử tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
- b. Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử, Đại biểu tự chịu trách nhiệm trong việc bảo mật các thông tin truy cập này. Mọi kết quả giao dịch bỏ phiếu của Đại biểu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mặc nhiên coi là quyết định cuối cùng của Đại biểu.
- c. Đại biểu phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên truy cập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra do các nguyên nhân trên trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của Đại biểu nếu như các nguyên nhân này là do Đại biểu.

#### **Điều 13. Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến**

##### **a. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông;



- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của đại hội;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

**b. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau.

**Điều 14. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng**

- Trong thời gian diễn ra việc tổ chức Đại hội cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng (ngoài tầm kiểm soát của Công ty) tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội (không bao gồm các sự kiện bất khả kháng đối với một hay một số đại biểu tham dự) như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác....
- Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng và không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút hoặc vì các lý do tại Khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) vẫn sẽ có hiệu lực. Các vấn đề còn lại sẽ được biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

**CHƯƠNG III  
ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 15. Điều khoản khác**

Các nội dung liên quan khác không đề cập trong Quy chế này mặc nhiên thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

- Phụ lục này này gồm 3 chương, 16 điều và có hiệu lực từ ngày ban hành.
- Đại biểu, các cá nhân, tổ chức, phòng ban liên quan đến Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ngày 06/04/2021.*

Ngày 06/04/2021, tại Hội trường Nhà máy bia Sài Gòn Vĩnh Long, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu được tổ chức với sự tham gia của 11 cổ đông sở hữu 8.237.274 cổ phần chiếm 68,5754% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam);

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020;

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH/KH
Sản lượng	Triệu lít	31.6	32.2	2%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	189,367	195,694	3%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(5,083)	2,575	

**Điều 3.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020;

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng công ty CP Bia –Rượu – NGK Sài Gòn.



**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2020 (Triệu đồng)	Thực hiện 2020 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	38,297	38,297
2	Lợi nhuận sau thuế	(5,083)	2,575
3	Trích các quỹ		200
	Trích quỹ an sinh xã hội		200
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	33,214	40,671

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty;

1. Đối với các TV HĐQT:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	924,000,000	924,000,000	660,000,000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
<b>I</b>	<b>Tiền lương</b>				
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	126,000,000	126,000,000	120,000,000
<b>II</b>	<b>Thù lao</b>				
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	84,000,000	84,000,000	96,000,000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>210,000,000</b>	<b>210,000,000</b>	<b>216,000,000</b>

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình về việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ký kết các hợp đồng năm 2021 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% giá trị tổng tài sản của Công ty sau đây:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng công ty CP Bia Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng công ty CP Bia Rượu – NGK Sài Gòn.

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

**Điều 11:** Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

**Điều 12.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với Sabeco để điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo sản lượng 39,5 triệu lít và báo cáo lại cho quý cổ đông trong thời gian sớm nhất.

**Điều 13.** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu được Đại hội nhất trí thông qua.

Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông (Website)
- HĐQT, BKS, BGĐ
- UBCKNN, Sở GDCK HN
- Lưu: Thư ký HĐQT

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-BẠC LIÊU**

**Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-BẠC LIÊU**

**Địa chỉ trụ sở chính: Lô B5, KCN Trà Kha, P.8, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu**

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1900333973**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 04 năm 2021, tại Nhà máy bia Sài Gòn – Vĩnh Long (Địa chỉ: số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu được tổ chức.

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

**1. Cổ đông và đại diện được cổ đông ủy quyền:**

– Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng Ban Kiểm soát - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả cổ đông tham dự gồm có:

+ Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 12/03/2021, sở hữu 12.012.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu.

+ Tính đến 14 giờ 25 phút, 06/04/2021, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 39 cổ đông

+ Đại diện cho : 8.237.247 cổ phần

+ Chiếm tỷ lệ : 68,5754 % cổ phần có quyền biểu quyết

Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

**2. Đại biểu tham dự: Đại hội vinh dự đón nhận sự hiện diện của các Quý đại biểu:**

– Ông Trần Nguyên Trung – Kế toán trưởng Sabeco

– Ông Lê Đăng Khoa – Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Miền Tây

– Ông Nguyễn Thanh Phong – Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Vĩnh Long

– Ông Nguyễn Xuân Hùng – Phó Giám Đốc Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh 4

**3. Thành phần của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu bao gồm:**

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh                      Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Nguyên Trung                      Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Hồng Minh                      Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Xuân Hải                      Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Tấn Phiên                      Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Trần Thị Ngọc Diệp                      Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Dương Thị Thúy Hồng                      Thành viên Ban Kiểm soát
- Cùng các ông, bà trong Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

**II. Giới thiệu đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu**

**1. Đoàn Chủ tọa điều hành Đại hội gồm:**

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh                      Chủ tịch HĐQT
- Ông Trịnh Công Vinh                      Giám đốc Công ty
- Bà Trần Thị Chất                      Kế toán trưởng

**2. Ban Thư ký Đại hội gồm:**

- Ông Huỳnh Vạn Đồng                      Phó Giám đốc
- Ông Lê Văn Lĩnh                      CV Phòng HCTH

**3. Ban kiểm phiếu gồm:**

- Ông Trần Văn Sang                      Phó Giám đốc                      Trưởng Ban
- Bà Bùi Thị Ngát                      CV Phòng TCKT                      Thành viên
- Ông Trần Đức Thắng                      CTCP chứng khoán FPT                      Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

**III. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:**

Chủ tọa công bố chương trình họp và Quy chế làm việc tại Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình họp và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

**IV. Nội dung và diễn biến Đại hội :**

**1. Báo cáo tóm tắt các nội dung trình Đại hội thảo luận và thông qua:**

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021.
- Ông Trịnh Công Vinh - Giám đốc: trình bày Báo cáo các giải pháp điều hành năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
- Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.
- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT trình bày:
  - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty;
  - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021;
  - + Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020;
  - + Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;
  - + Tờ trình quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty;
  - + Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn năm 2021;
  - + Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
  - + Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
  - + Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
  - + Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

## 2. Thảo luận tại Đại hội:

- Ông Trần Nguyên Trung – TV HĐQT – đại diện Sabeco có ý kiến phát biểu: Tổng Công ty nhìn nhận cố gắng, thành quả, lợi nhuận 2020 của Công ty. Năm 2021 còn nhiều khó khăn, TCT đã nhận thấy được điều đó và đã đưa ra nhiều chiến lược mạnh nhằm hỗ trợ các Công ty liên kết, Công ty con thực hiện tiết kiệm. Tháng 3 quý 1/2021 của Bạc Liêu đã có khởi sắc, tương lai tình hình giao hàng sẽ phát triển tốt hơn.
- Ông Ngô Tùng Hải (cổ đông) phát biểu ý kiến: Trước những khó khăn mà Công ty đang đối mặt: Thị trường tiêu thụ bị cạnh tranh, chia nhỏ, là công ty gia công cho Sabeco, phụ thuộc vào sản lượng giao và lấy hàng từ Sabeco. Nếu trường hợp Sabeco giao & nhận hàng ít, Công ty cần có phương án, kế hoạch ứng phó khi tình huống xấu nhất sẽ xảy ra như thế nào?
- Ông Nguyễn Xuân Hải: Năm 2020 Công ty đạt lợi nhuận dương nên tốt hơn nhiều đơn vị. Công ty đã thực hiện hàng loạt biện pháp: sắp xếp sản xuất, nhân sự, quản lý chi phí chúng ta đã làm quyết liệt và có hiệu quả. Kết quả kinh doanh tháng 3 có lãi, dự kiến tương sẽ tăng trưởng, cổ đông cũng không nên quá bi quan.
- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh: Thay mặt Công ty cảm ơn cổ đông, Sabeco đã có những ý kiến đóng góp xây dựng cho sự phát triển của Công ty.
- Ông Nguyễn Xuân Hùng – Phó Giám Đốc Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh 4: Khi Công ty gặp khó khăn về tài chính, Ngân hàng sẽ cùng tham gia, đồng hành với Doanh nghiệp, cùng nhau tháo gỡ khó khăn, có thể sẽ điều chỉnh giảm lãi suất cho Doanh nghiệp.

**V. Biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội:**

Ông Trần Văn Sang – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

**1. Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt nam).**

Tán thành	8.237.274 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**2. Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020.**

Tán thành	8.237.274 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**3. Nội dung 3: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021: Không thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành	1.737.794 cổ phần	chiếm 21,0967 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 29,1650 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	4.097.080 cổ phần	chiếm 49,7383 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với Sabeco để điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo sản lượng 39,5 triệu lít và báo cáo lại cho quý cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Biểu quyết thông qua tại Đại hội bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết với tỷ lệ tán thành là 100%



**4. Nội dung 4: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.**

Tán thành	8.237.274 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**5. Nội dung 5: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	8.237.274 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**6. Nội dung 6: Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020.**

Tt	Diễn giải	Kế hoạch 2020 (Triệu đồng)	Thực hiện 2020 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	38,297	38,297
2	Lợi nhuận sau thuế	(5,083)	2,575
3	Trích các quỹ		200
	Trích quỹ an sinh xã hội		200
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	33,214	40,671

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	8.237.274 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**7. Nội dung 7: Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021: Đại hội đồng cổ đông không thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành	1.772.114 cổ phần	chiếm 21,5134 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 29,1650 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	4.062.760 cổ phần	chiếm 49,3217 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với Sabeco để điều chỉnh Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 theo sản lượng 39,5 triệu lít và báo cáo lại cho quý cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Biểu quyết thông qua tại Đại hội bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết với tỷ lệ tán thành là 100%.

**8. Nội dung 8: Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.**

**1. Đối với các TV HĐQT:**

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	924,000,000	924,000,000	660,000,000

**2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:**

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
<b>I</b>	<b>Tiền lương</b>				
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	126,000,000	126,000,000	120,000,000
<b>II</b>	<b>Thù lao</b>				
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	84,000,000	84,000,000	96,000,000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>210,000,000</b>	<b>210,000,000</b>	<b>216,000,000</b>

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	5.800.554 cổ phần	chiếm 70,4184 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 29,1650 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,4166 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**9. Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn năm 2021:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu ký kết các hợp đồng năm 2021 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% giá trị tổng tài sản của công ty sau đây:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng công ty CP Bia Rượu –NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng công ty CP Bia Rượu –NGK Sài Gòn.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	5.800.554 cổ phần	chiếm 99,4118 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,5882 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**10. Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty**

Tán thành	8.202.954 cổ phần	chiếm 99,5834 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,4166 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**11. Nội dung 11: Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Tán thành	8.202.954 cổ phần	chiếm 99,5834 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,4166 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**12. Nội dung 12: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

Tán thành	8.202.954 cổ phần	chiếm 99,5834 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,4166 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**13. Nội dung 13: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Tán thành	8.202.954 cổ phần	chiếm 99,5834 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	34.320 cổ phần	chiếm 0,4166 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

**VI. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

- Ông Huỳnh Văn Đồng thay mặt Ban Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.
- Kết quả biểu quyết: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng ý thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Kết quả biểu quyết: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng ý thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.
- Biên bản này được lập xong lúc 16 giờ 10 phút ngày 06/04/2021.
- Đại hội kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI****TM. ĐOÀN CHỦ TỌA  
CHỦ TỌA**

**Huỳnh Văn Đồng****Phạm Thị Hồng Hạnh**